



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.14.01S.2025.1600>

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Tiểu Phụng^{1*} và Phạm Minh Giản²

¹*Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

²*Khoa Sư phạm Khoa học xã hội, Trường Sư phạm, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

**Tác giả liên hệ, Email: phungnguyen101296@gmail.com*

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 03/7/2025; Ngày nhận chỉnh sửa: 19/7/2025; Ngày duyệt đăng: 04/8/2025

Tóm tắt

Bài báo trình bày kết quả nghiên cứu thực trạng hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại các trường tiểu học ở huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, khảo sát 80 giáo viên và 30 cán bộ quản lý, xử lý số liệu theo thang đo Likert 5 mức độ. Kết quả cho thấy, hoạt động giáo dục kỹ năng sống bước đầu được triển khai tương đối đồng bộ, đặc biệt ở các nội dung như kỹ năng giao tiếp, hợp tác, tự phục vụ. Tuy nhiên, một số kỹ năng quan trọng như ứng phó cảm xúc, giải quyết xung đột và kỹ năng ra quyết định còn chưa được chú trọng đúng mức. Về hình thức tổ chức, giáo dục kỹ năng sống chủ yếu tích hợp trong các môn học hoặc hoạt động ngoại khóa, song còn thiếu cơ chế đánh giá hiệu quả cụ thể. Năng lực sư phạm giáo dục kỹ năng sống của giáo viên và sự phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội vẫn còn hạn chế. Trên cơ sở kết quả khảo sát, nghiên cứu góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông.

Từ khóa: *Giáo dục kỹ năng sống, giáo viên, học sinh tiểu học, huyện Bình Chánh.*

Trích dẫn: Nguyễn, T. P., & Phạm, M. G. (2025). Thực trạng hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(01S), 345-360. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.01S.2025.1600>

Copyright © 2025 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

CURRENT LIFE SKILLS EDUCATION FOR PRIMARY SCHOOL STUDENTS IN BINH CHANH DISTRICT, HO CHI MINH CITY

Nguyen Tieu Phung^{1*} and Pham Minh Gian²

¹*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Faculty of Social Sciences Education, School of Education, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

**Corresponding author: phungnguyen101296@gmail.com*

Article history

Received: 03/7/2025; Received in revised form: 19/7/2025.; Accepted: 04/8/2025

Abstract

This article presents the study findings on the current life skills education for students at primary schools in Binh Chanh District, Ho Chi Minh City. A survey method was used with structured questionnaires, collecting responses from 80 teachers and 30 school administrators. Data were processed using a 5-point Likert scale. The results indicate that life skills education activities were initially implemented in a relatively consistent manner, especially in areas such as communication, collaboration, and self-care skills. However, several essential skills—such as emotional coping, conflict resolution, and decision-making—have not yet received adequate attention. On implementation, life skills education is mainly integrated into subject teaching and extracurricular activities, but lacks a concrete mechanism for evaluating effectiveness. Teachers' pedagogical competence in life skills education and the coordination among schools, families, and society remain limited. Based on the survey findings, this article aims at enhancing the life skills education effectiveness in the context of general education reform.

Keywords: *Binh Chanh District, life skills education, primary school students, teachers.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học, giáo dục kỹ năng sống trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm ở bậc tiểu học. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), kỹ năng sống được xem là nền tảng giúp học sinh thích nghi với các tình huống trong học tập và cuộc sống, qua đó hình thành những giá trị nhân văn, thái độ tích cực và hành vi phù hợp với chuẩn mực xã hội.

Bậc tiểu học là giai đoạn đầu tiên và quan trọng trong quá trình phát triển nhân cách học sinh, nơi trẻ bắt đầu tiếp cận các kỹ năng nền tảng như tự phục vụ, hợp tác, giao tiếp, kiểm soát cảm xúc và giải quyết vấn đề. Nhiều nghiên cứu đã khẳng định vai trò của giáo dục kỹ năng sống trong việc nâng cao hiệu quả học tập và góp phần phòng ngừa các hành vi lệch chuẩn ở lứa tuổi học sinh tiểu học (Trần & Lê, 2021). Tuy nhiên, trên thực tế, việc tổ chức giáo dục kỹ năng sống ở nhiều trường tiểu học vẫn còn mang tính hình thức, thiếu tính hệ thống và chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Theo nghiên cứu của Trần (2019), việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học tại các đô thị lớn gặp phải nhiều thách thức như: chương trình tích hợp nặng về lý thuyết, thiếu giáo viên chuyên trách, và sự phối hợp giữa nhà trường - phụ huynh còn hạn chế. Nghiên cứu đề xuất cần thiết kế hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo hướng trải nghiệm - sáng tạo, gắn với thực tiễn địa phương và năng lực cá nhân học sinh.

Đồng thời, tác giả Bùi (2020) cho rằng, hiệu quả giáo dục kỹ năng sống phụ thuộc vào ba trụ cột: năng lực sư phạm của giáo viên, điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường, và sự đồng hành của phụ huynh - cộng đồng. Qua khảo sát tại các trường tiểu học khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, tác giả nhấn mạnh vai trò của mô hình “trường học gắn với cuộc sống” trong việc phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, tự phục vụ cho học sinh.

Ở bình diện quốc tế, báo cáo của UNESCO (2016) nêu rõ rằng giáo dục kỹ năng sống cần được tích hợp vào các môn học chính khóa, đồng thời tổ chức thành các hoạt động ngoài giờ học như câu lạc bộ, dự án cộng đồng và hoạt động trải nghiệm. Khuyến nghị này được kế thừa và phát triển trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 tại Việt Nam, đặc biệt là qua các môn học như hoạt động trải nghiệm, đạo đức, giáo dục lối sống và giáo dục địa phương.

Tuy nhiên, nghiên cứu của Nguyễn và Trịnh (2021) chỉ ra rằng việc triển khai giáo dục kỹ năng sống ở nhiều địa phương còn mang tính hình thức, thiếu tính kế hoạch dài hạn và chưa được kiểm tra - đánh giá đúng mức. Tác giả kiến nghị cần xây dựng bộ tiêu chí cụ thể để đánh giá mức độ phát triển kỹ năng sống phù hợp với từng độ tuổi học sinh.

Huyện Bình Chánh là một địa bàn có tốc độ đô thị hóa nhanh, dân cư đông và đa dạng, đặt ra nhiều thách thức trong việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học. Mặt khác, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và sự phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội tại khu vực này còn gặp nhiều hạn chế (Phạm, 2022). Do đó, việc khảo sát và đánh giá thực trạng hoạt động giáo dục kỹ năng sống tại các trường tiểu học ở huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh là cần thiết, nhằm nhận diện đúng những điểm mạnh, điểm yếu, qua đó làm cơ sở khoa học cho việc đề xuất các giải pháp quản lý phù hợp và khả thi.

Trên cơ sở đó, bài báo nhằm trình bày kết quả khảo sát thực trạng hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, thông qua phương pháp khảo sát điều tra 80 giáo viên và 30 cán bộ quản lý ở 12 trường tiểu học trên địa bàn, kết quả nghiên cứu sẽ là cơ sở giúp các nhà quản lý đưa ra những biện pháp hữu ích góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu: Thực hiện điều tra thu thập số liệu, thông tin bằng các phiếu hỏi, phỏng vấn.

- Khách thể khảo sát: 30 cán bộ quản lý; 80 giáo viên. Khách thể phỏng vấn bao gồm 4 cán bộ quản lý được mã hoá (CBQL01-04) và 4 giáo viên được mã hoá (GV01-04).

- Số liệu, thông tin thực trạng được nghiên cứu từ năm 2023 đến năm 2025.

- Địa bàn khảo sát: bao gồm 12 trường tiểu học trên địa bàn huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh: Trường Tiểu học Lê Quý Đôn; Trường Tiểu học Kim Đồng; Trường Tiểu học Lương Thế Vinh; Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm; Trường Tiểu học Rạch Giá; Trường Tiểu học Võ Văn Vân; Trường Tiểu học Phong Phú; Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trân; Trường Tiểu học Qui Đức; Trường Tiểu học Hưng Long; Trường Tiểu học Tân Quý Tây; Trường Tiểu học Tân Quý Tây 3.

- Cách thức xử lý số liệu: Sử dụng các công thức toán thống kê với sự hỗ trợ của phần mềm excel Excel để tính điểm trung bình, độ lệch chuẩn, xếp thứ hạng. Trong đó, điểm trung bình được quy ước chia theo 5 mức độ (từ 1 đến 5) như sau: (1) 1- 1,8: kém/chưa bao giờ; (2) 1,81-2,60: yếu/hiếm khi; (3) 2,61-3,40: trung bình/thỉnh thoảng; (4) 3,41- 4,20: khá/thường xuyên; (5). 4,21-5,00: tốt/rất thường xuyên. Thứ hạng xếp theo giá trị điểm trung bình từ cao đến thấp của các nội dung khảo sát, thứ hạng 5 là cao nhất.

2.2. Một số khái niệm công cụ

2.2.1. Khái niệm kỹ năng sống

Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), kỹ năng sống (life skills) là “năng lực thích nghi và hành vi tích cực cho phép một cá nhân có thể đối phó hiệu quả với những yêu cầu và thách thức của cuộc sống hàng ngày” (World Health Organization, 1999). Đây là tập hợp những năng lực tâm - vận động giúp cá nhân biết cách sống lành mạnh, ứng phó với thay đổi, xây dựng mối quan hệ tích cực và giải quyết vấn đề một cách hợp lý.

Ở góc độ giáo dục, kỹ năng sống được hiểu là khả năng vận dụng kiến thức, thái độ và hành vi phù hợp để giải quyết các tình huống thực tế một cách hiệu quả, góp phần hình thành nhân cách, điều chỉnh hành vi và thích ứng tích cực với môi trường sống (Nguyễn, 2016). Các nhóm kỹ năng sống cơ bản bao gồm: kỹ năng nhận thức bản thân, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng ứng phó cảm xúc, kỹ năng từ chối, kỹ năng làm việc nhóm...

2.2.2. Khái niệm giáo dục kỹ năng sống

Giáo dục kỹ năng sống (Life Skills Education) là quá trình tổ chức các hoạt động học tập - trải nghiệm nhằm hình thành và phát triển ở người học những năng lực thiết yếu để sống tích cực, lành mạnh, hợp tác và có trách nhiệm trong xã hội. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), giáo dục kỹ năng sống là một bộ phận không tách rời trong giáo dục toàn diện, nhằm giúp học sinh biết cách ứng xử phù hợp, tự chủ và hội nhập.

Giáo dục kỹ năng sống không chỉ giới hạn ở việc truyền đạt tri thức, mà nhấn mạnh tính thực hành - trải nghiệm - tương tác, nhằm phát triển các phẩm chất và năng lực cá nhân một cách hài hòa. Việc lồng ghép kỹ năng sống vào các môn học, hoạt động giáo dục ngoài giờ và hoạt động trải nghiệm là xu hướng tất yếu trong giáo dục hiện đại (Phạm, 2012).

2.2.3. Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học

Ở bậc tiểu học - cấp học nền tảng đầu tiên trong hệ thống giáo dục phổ thông - giáo dục kỹ năng sống đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Đây là giai đoạn học sinh bắt đầu hình thành những phẩm chất cá nhân cốt lõi và phát triển các năng lực sống cơ bản, thông qua học tập, vui chơi và tương tác xã hội.

Theo Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học được triển khai tích hợp trong các hoạt động học tập chính khóa (môn đạo đức, tự nhiên - xã hội, hoạt động trải nghiệm...) và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Nội dung kỹ năng sống được xây dựng phù hợp với đặc điểm lứa tuổi học sinh từ 6-11 tuổi, chú trọng tính trực quan, thực tiễn và dễ áp dụng vào cuộc sống hàng ngày. (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020).

Việc giáo dục kỹ năng sống ở tiểu học không chỉ giúp học sinh rèn luyện hành vi ứng xử văn minh, tự tin trong giao tiếp, biết hợp tác, yêu thương và tự bảo vệ bản thân, mà còn góp phần ngăn ngừa các hành vi lệch chuẩn, tăng khả năng thích nghi và phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và xã hội (Trần, 2018). Trong bối cảnh đổi mới Giáo dục phổ thông, việc nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học trở thành yêu cầu cấp thiết nhằm hiện thực hóa mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực người học.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về vai trò của hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 1. Nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về vai trò của hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Vai trò	Số lượng	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Hoàn toàn không quan trọng	0	0,00	
2	Không quan trọng	5	4,55	
3	Ít quan trọng	16	14,55	
4	Quan trọng	54	49,09	
5	Rất quan trọng	35	31,82	

Kết quả khảo sát 110 cán bộ quản lý và giáo viên về nhận thức vai trò của hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học cho thấy đa số đều đánh giá cao tầm quan trọng của hoạt động này. Cụ thể, có 35 người (31,82%) nhận định rằng giáo dục kỹ năng sống là “rất quan trọng” và 54 người (49,09%) đánh giá là “quan trọng”, chiếm tổng cộng 80,91%. Ngược lại, tỷ lệ người cho rằng hoạt động này “ít quan trọng” hoặc “không quan trọng” lần lượt là 14,55% và 4,55%; không có ai cho rằng hoàn toàn không quan trọng.

Kết quả này phản ánh xu hướng tích cực trong nhận thức của đội ngũ cán bộ và giáo viên về vai trò của giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục tiểu học. Tuy nhiên, sự tồn tại của một bộ phận nhỏ (19,1%) đánh giá thấp tầm quan trọng của hoạt động này cũng cho thấy vẫn còn khoảng trống trong nhận thức và cần có các biện pháp truyền thông, tập huấn để nâng cao hiểu biết.

Ý kiến phỏng vấn giáo viên cũng góp phần minh chứng rõ hơn cho nhận định trên: CBQL01 chia sẻ: “Tôi thấy học sinh tiểu học không chỉ cần kiến thức mà còn phải biết cách ứng xử, làm việc nhóm, tự chăm sóc bản thân. kỹ năng sống chính là hành trang quan trọng để các em phát triển toàn diện.”. GV01 cho biết: “Một số giáo viên vẫn xem nhẹ giáo dục kỹ năng sống, cho rằng đó là hoạt động phụ. Tuy nhiên, tôi nghĩ nếu tuyên truyền đầy đủ bài bản có chiến lược thì hiệu quả hơn.”

Từ những phân tích trên, có thể khẳng định rằng nhận thức về vai trò của hoạt động giáo dục kỹ năng sống tuy đã tương đối tích cực nhưng vẫn cần tiếp tục được củng cố và đồng bộ trong toàn đội ngũ giáo dục.

2.3.2. Thực trạng thực hiện mục tiêu của hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 2. Thực trạng thực hiện mục tiêu của hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Mục tiêu	Mức độ					Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
1	Mục tiêu của hoạt động giáo dục kỹ năng sống đã được thể hiện rõ trong kế hoạch giáo dục của nhà trường	0	0	28	45	37	4,08	0,53	1
2	Hoạt động giáo dục kỹ năng sống nhằm giúp học sinh hình thành các hành vi tích cực, phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội	0	0	44	33	33	3,90	0,53	3
3	Các mục tiêu giáo dục kỹ năng sống tập trung vào việc phát triển năng lực tự phục vụ, tự quản lý bản thân cho học sinh	0	0	45	32	33	3,89	0,53	4
4	Giáo dục kỹ năng sống nhằm giúp học sinh nâng cao khả năng giao tiếp, hợp tác và làm việc nhóm	0	0	44	35	31	3,88	0,53	5
5	Mục tiêu giáo dục kỹ năng sống hướng đến việc giúp học sinh ứng phó hiệu quả với các tình huống trong học tập và cuộc sống hàng ngày	0	0	32	45	33	4,01	0,53	2

Ghi chú: Mức độ từ 1 đến 5 (1: Hoàn toàn không quan trọng; 2: Không quan trọng; 3: Ít quan trọng; 4: Khả quan trọng; 5: Rất quan trọng)

Kết quả khảo sát 110 cán bộ quản lý và giáo viên tại các trường tiểu học huyện Bình Chánh về mức độ thực hiện mục tiêu của hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh cho thấy, nhìn chung, các mục tiêu được đánh giá ở mức quan trọng và rất quan trọng, với điểm trung bình dao động từ 3,88 đến 4,08.

Cụ thể, mục tiêu được đánh giá cao nhất là: “Mục tiêu của hoạt động giáo dục kỹ năng sống đã được thể hiện rõ trong kế hoạch giáo dục của nhà trường”, với điểm trung bình đạt 4,08 và độ lệch chuẩn 0,53. Điều này cho thấy sự quan tâm và cam kết của các cơ sở giáo dục trong việc lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống vào kế hoạch dạy học, thể hiện qua tính hệ thống và chủ động trong công tác lập kế hoạch. Một CBQL01 chia sẻ: “Chúng tôi đưa mục tiêu giáo dục kỹ năng sống vào kế hoạch đầu năm và từng chủ đề, chủ điểm theo đúng định hướng của Sở Giáo dục. Việc này là bắt buộc nếu muốn triển khai đồng bộ và hiệu quả.”

Đứng thứ hai về mức độ đánh giá là mục tiêu: “Giúp học sinh ứng phó hiệu quả với các tình huống trong học tập và cuộc sống hằng ngày”, với điểm trung bình 4,01. Mục tiêu này phản ánh định hướng đúng đắn trong việc rèn luyện năng lực thực tiễn, khả năng thích nghi và xử lý linh hoạt trong môi trường sống đa dạng của học sinh. Một GV01 cho biết: “Các tình huống thực tế như bị bạn bắt nạt, mâu thuẫn khi chơi nhóm hay không biết xin lỗi... đều được đưa vào tiết học kỹ năng để học sinh học cách ứng phó nhẹ nhàng, không bị tổn thương.”

Ở chiều ngược lại, mục tiêu có điểm trung bình thấp nhất là: “Giáo dục kỹ năng sống nhằm giúp học sinh nâng cao khả năng giao tiếp, hợp tác và làm việc nhóm” với điểm trung bình 3,88. Mặc dù vẫn thuộc mức “quan trọng”, song so với các mục tiêu khác, việc phát triển kỹ năng giao tiếp và hợp tác còn chưa được chú trọng đồng đều. Có thể lý giải điều này từ thực tế là các hoạt động kỹ năng sống hiện vẫn còn mang tính rời rạc, giáo viên còn lúng túng khi triển khai các hình thức học tập hợp tác.

Ngoài ra, các mục tiêu khác như giúp học sinh hình thành hành vi tích cực phù hợp chuẩn mực đạo đức (điểm trung bình 3,90) và phát triển năng lực tự phục vụ, tự quản lý bản thân (điểm trung bình 3,89) cũng được đánh giá cao, phản ánh sự quan tâm đúng mức đến việc hình thành những năng lực thiết yếu cho học sinh tiểu học.

Tổng kết, có thể nhận thấy rằng các trường tiểu học tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận thức rõ vai trò của việc xác lập mục tiêu trong giáo dục kỹ năng sống. Tuy nhiên, vẫn cần tăng cường các biện pháp cụ thể nhằm thúc đẩy thực chất hơn các mục tiêu như phát triển giao tiếp - hợp tác và mở rộng không gian thực hành kỹ năng cho học sinh trong và ngoài lớp học.

2.3.3. Thực trạng thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 3. Thực trạng thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Nội dung	Mức độ					Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
1	Kỹ năng tự phục vụ (ăn uống, vệ sinh, giữ gìn vật dụng cá nhân...)	0	3	39	35	33	3,89	0,51	7
2	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử lễ phép với bạn bè, thầy cô và người lớn	0	5	41	35	29	3,80	0,50	12
3	Kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm trong các tình huống học tập hoặc hoạt động chung	0	2	42	34	32	3,87	0,52	9

TT	Nội dung	Mức độ					Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
4	Kỹ năng giải quyết vấn đề, xử lý tình huống trong học tập và cuộc sống	0	0	41	37	32	3,92	0,53	5
5	Kỹ năng ra quyết định phù hợp với hoàn cảnh cụ thể	0	0	41	35	34	3,94	0,52	3
6	Kỹ năng tự nhận thức, xác định cảm xúc và điều chỉnh hành vi cá nhân	0	0	42	34	34	3,93	0,53	4
7	Kỹ năng kiểm soát cảm xúc tiêu cực, ứng phó với căng thẳng	0	2	41	35	32	3,88	0,52	8
8	Kỹ năng tự bảo vệ bản thân trước nguy cơ xâm hại, tai nạn, bạo lực học đường	0	0	25	47	38	4,12	0,54	1
9	Kỹ năng tư duy sáng tạo, phát hiện và đề xuất giải pháp mới trong học tập	0	3	36	32	29	3,87	0,50	10
10	Kỹ năng học tập tích cực, quản lý thời gian và lập kế hoạch cá nhân	0	3	41	34	32	3,86	0,51	11
11	Kỹ năng chia sẻ, đồng cảm, thể hiện sự tôn trọng người khác	0	0	38	34	38	4,00	0,52	2
12	Kỹ năng thích ứng và linh hoạt trong môi trường học tập và sinh hoạt thay đổi	0	3	38	35	34	3,91	0,51	6

Ghi chú: Mức độ từ 1 đến 5 (1: Hoàn toàn không thường xuyên; 2: Không thường xuyên; 3: Ít thường xuyên; 4: Khá thường xuyên; 5: Rất thường xuyên)

Kết quả khảo sát về mức độ thực hiện các nội dung giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại các trường tiểu học trên địa bàn huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy, phần lớn các kỹ năng được thực hiện ở mức thường xuyên và rất thường xuyên, với điểm trung bình dao động từ 3,80 đến 4,12.

Nội dung được thực hiện với tần suất cao nhất là “Kỹ năng tự bảo vệ bản thân trước nguy cơ xâm hại, tai nạn, bạo lực học đường”, với điểm trung bình 4,12, độ lệch chuẩn 0,54, xếp hạng thứ nhất. Điều này phản ánh sự quan tâm đúng mức của các nhà trường đối với vấn đề an toàn thân thể và tâm lý học sinh, trong bối cảnh xã hội ngày càng đặt ra nhiều nguy cơ tiềm ẩn. Một CBQL02 nhận định: “Việc giáo dục kỹ năng bảo vệ bản thân hiện được đưa vào các buổi sinh hoạt dưới cờ, tiết giáo dục kỹ năng sống, thậm chí lồng ghép vào môn đạo đức, nhằm đảm bảo học sinh không chỉ biết mà còn dám hành động khi gặp nguy hiểm.”

Xếp thứ hai là “Kỹ năng chia sẻ, đồng cảm, thể hiện sự tôn trọng người khác” với điểm trung bình 4,00. Nội dung này đóng vai trò thiết yếu trong xây dựng môi trường học đường

tích cực, hình thành năng lực tương tác xã hội và phát triển cảm xúc lành mạnh. Theo chia sẻ từ một GV02 cho biết: “Chúng tôi thường xuyên tổ chức các hoạt động nhóm để học sinh học cách lắng nghe, chia sẻ cảm xúc và thể hiện sự quan tâm tới bạn bè trong lớp. Những kỹ năng này rất quan trọng để các em không trở nên thờ ơ hay bạo lực trong ứng xử.”

Ngược lại, nội dung có điểm trung bình thấp nhất là “Kỹ năng giao tiếp, ứng xử lễ phép với bạn bè, thầy cô và người lớn”, với điểm trung bình 3,80, xếp hạng cuối. Dù vẫn nằm trong mức thường xuyên, nhưng mức độ triển khai kỹ năng này chưa đồng đều giữa các trường. Một số giáo viên còn lúng túng khi chuyển tải kỹ năng giao tiếp thành bài học cụ thể, gặp khó khăn khi học sinh có hoàn cảnh gia đình hạn chế trong giao tiếp mẫu mực.

Bên cạnh đó, các nội dung khác như: kỹ năng ra quyết định phù hợp hoàn cảnh (điểm trung bình 3,94), kỹ năng tự nhận thức, điều chỉnh hành vi (3,93), và kỹ năng giải quyết vấn đề trong học tập và cuộc sống (3,92) cũng đạt mức cao, cho thấy xu hướng giáo dục hướng đến phát triển cá nhân toàn diện đang được hiện thực hóa ở cấp tiểu học.

Nhìn chung, việc thực hiện các nội dung giáo dục kỹ năng sống ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh đã được triển khai tương đối đồng bộ và có trọng tâm. Tuy nhiên, cần có các chương trình bồi dưỡng chuyên sâu hơn cho giáo viên trong việc lồng ghép kỹ năng giao tiếp và lễ phép vào thực tiễn giảng dạy, nhằm đảm bảo sự phát triển hài hòa về tri thức, nhân cách và năng lực xã hội của học sinh.

2.3.4. Thực trạng thực hiện phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 4. Thực trạng thực hiện phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Phương pháp	Mức độ					Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
1	Phương pháp trò chơi giáo dục	0	0	44	34	32	3,89	0,53	4
2	Phương pháp thảo luận nhóm	0	2	43	37	28	3,83	0,52	6
3	Phương pháp đóng vai	0	0	38	34	38	4,00	0,52	1
4	Phương pháp mô phỏng - tình huống giả định	0	0	41	35	34	3,94	0,52	2
5	Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tế	0	2	42	34	32	3,87	0,52	5
6	Phương pháp phản hồi tích cực - nêu gương trong lớp học	0	3	38	35	34	3,91	0,51	3

Ghi chú: Mức độ từ 1 đến 5 (1: Hoàn toàn không thường xuyên; 2: Không thường xuyên; 3: Ít thường xuyên; 4: Khá thường xuyên; 5: Rất thường xuyên)

Kết quả khảo sát 110 cán bộ quản lý và giáo viên tại các trường tiểu học huyện Bình Chánh về mức độ thực hiện các nội dung giáo dục kỹ năng sống cho thấy, đa số nội dung được triển khai ở mức thường xuyên, phản ánh sự chủ động trong lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động dạy học và sinh hoạt tập thể. Với điểm trung bình dao động từ 3,83 đến 4,00 trên thang Likert 5 mức độ.

Cụ thể, nội dung được thực hiện thường xuyên nhất là phương pháp “Đóng vai”, với điểm trung bình 4,00, độ lệch chuẩn 0,52, xếp hạng thứ nhất. Đây là phương pháp cho phép học sinh hóa thân vào các tình huống cụ thể, từ đó phát triển năng lực tự nhận thức, ứng xử linh hoạt, biết nói “không” trước những tình huống tiêu cực. Một GV03 chia sẻ: “Khi được nhập vai, học sinh không chỉ học kiến thức mà còn học cảm xúc, cách ứng xử và điều chỉnh hành vi. Các em tự giác và hào hứng hơn so với hình thức dạy lý thuyết khô khan.”

Xếp thứ hai là phương pháp “Mô phỏng - tình huống giả định”, với điểm trung bình 3,94. Phương pháp này góp phần tạo dựng môi trường học tập gắn với thực tế, giúp học sinh trải nghiệm các tình huống giả định như mâu thuẫn bạn bè, tai nạn nhỏ, hoặc bị dụ dỗ... từ đó rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống. Một CBQL03 cho biết: “Chúng tôi yêu cầu giáo viên chủ nhiệm xây dựng các tình huống gần gũi với đời sống của học sinh như bị bạn nói xấu, bị trêu chọc, rồi cho các em đóng vai để tự tìm cách giải quyết. Đây là cách dạy kỹ năng hiệu quả mà học sinh nhớ lâu.”

Ở chiều ngược lại, phương pháp được thực hiện ít thường xuyên nhất là “Thảo luận nhóm”, với điểm trung bình 3,83, độ lệch chuẩn 0,52, xếp hạng cuối. Dù phương pháp này giúp phát triển kỹ năng giao tiếp và hợp tác - những năng lực cốt lõi theo định hướng giáo dục mới - nhưng vẫn chưa được ứng dụng rộng rãi, do giới hạn về thời lượng, kỹ năng tổ chức hoạt động nhóm của giáo viên, sự hạn chế trong điều kiện lớp học đông học sinh.

Các phương pháp còn lại như phản hồi tích cực - nêu gương (điểm trung bình 3,91), trò chơi giáo dục (3,89) và hoạt động trải nghiệm thực tế (3,87) cũng được đánh giá là có mức độ thực hiện thường xuyên, thể hiện sự đa dạng trong cách tiếp cận giáo dục kỹ năng sống, giúp hình thành thói quen và hành vi tích cực ở học sinh.

Từ kết quả khảo sát và phỏng vấn, có thể nhận định rằng hoạt động giáo dục kỹ năng sống tại các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đang được thực hiện với nhiều hình thức phong phú, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi học sinh. Tuy nhiên, việc sử dụng phương pháp thảo luận nhóm - vốn có tiềm năng lớn trong phát triển kỹ năng xã hội - còn chưa được khai thác hiệu quả. Điều này đặt ra yêu cầu nâng cao năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động nhóm cho giáo viên, đồng thời cần có sự điều chỉnh hợp lý về thời lượng, không gian lớp học để hỗ trợ phương pháp này phát huy hiệu quả.

2.3.5. Thực trạng hình thức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 5. Thực trạng hình thức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Hình thức	Mức độ					Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
1	Nhà trường tổ chức giáo dục kỹ năng sống thông qua lồng ghép trong các môn học chính khóa	0	0	42	34	34	3,93	0,53	3
2	Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo được sử dụng như hình thức chủ đạo để giáo dục kỹ năng sống	0	2	41	35	32	3,88	0,52	4

TT	Hình thức	Mức độ					Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
3	Giáo dục kỹ năng sống được lồng ghép trong sinh hoạt lớp và hoạt động ngoài giờ lên lớp	0	0	25	46	39	4,13	0,54	1
4	Trường có tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng sống cho học sinh tham gia ngoài giờ học	0	5	41	35	29	3,80	0,50	7
5	Trường thường xuyên tổ chức các buổi chuyên đề, ngày hội kỹ năng sống cho học sinh	0	2	42	34	32	3,87	0,52	5
6	Việc tổ chức trò chơi, đóng vai, xử lý tình huống được sử dụng như một hình thức giáo dục kỹ năng sống	0	3	41	35	31	3,85	0,51	6
7	học sinh được giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động liên kết với cộng đồng (tham quan, hoạt động thiện nguyện...)	0	0	25	47	38	4,12	0,54	2
8	Phụ huynh được mời tham gia phối hợp tổ chức các hình thức giáo dục kỹ năng sống	0	0	42	34	34	3,93	0,53	3

Ghi chú: Mức độ từ 1 đến 5 (1: Hoàn toàn không thường xuyên; 2: Không thường xuyên; 3: Ít thường xuyên; 4: Khá thường xuyên; 5: Rất thường xuyên)

Kết quả khảo sát từ 110 cán bộ quản lý và giáo viên cho thấy, các trường tiểu học trên địa bàn huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng đa dạng hình thức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, với mức độ triển khai nhìn chung đạt mức “thường xuyên”, với điểm trung bình dao động từ 3,80 đến 4,13.

Hình thức được triển khai thường xuyên nhất là: “Giáo dục kỹ năng sống được lồng ghép trong sinh hoạt lớp và hoạt động ngoài giờ lên lớp” với điểm trung bình 4,13, độ lệch chuẩn 0,54, cho thấy các nhà trường đã tận dụng hiệu quả các không gian giáo dục phi chính khóa để rèn luyện kỹ năng sống một cách gần gũi và thiết thực. Theo chia sẻ của một CBQL04: “Chúng tôi xem sinh hoạt lớp là không gian mở để giáo viên chủ nhiệm lồng ghép các nội dung như kỹ năng giao tiếp, giải quyết mâu thuẫn, thể hiện cảm xúc... qua những câu chuyện và tình huống thực tế trong lớp.”

Tiếp theo là: “học sinh được giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động liên kết với cộng đồng như tham quan, hoạt động thiện nguyện”, với điểm trung bình 4,12. Đây là minh chứng cho xu hướng giáo dục mở, tăng cường trải nghiệm thực tiễn, góp phần hình thành kỹ năng ứng xử xã hội, tinh thần trách nhiệm và lòng nhân ái ở học sinh. Một GV04 chia sẻ: “Khi học sinh tham gia các hoạt động thiện nguyện như tặng quà người nghèo, vệ sinh môi trường... các em thể hiện sự hào hứng, chủ động, và học được nhiều bài học nhân văn ngoài sách vở.”

Hình thức có điểm trung bình thấp nhất là: “Tổ chức các câu lạc bộ kỹ năng sống cho học sinh tham gia ngoài giờ học”, với điểm trung bình 3,80, cho thấy mô hình này tuy có giá trị cao trong phát triển kỹ năng chuyên sâu, nhưng việc triển khai còn hạn chế. Nguyên nhân có thể đến từ thiếu nguồn lực nhân sự, thời gian tổ chức, chưa có hướng dẫn cụ thể về nội dung hoạt động câu lạc bộ.

Các hình thức khác như: (1) Lồng ghép trong các môn học chính khóa (điểm trung bình 3,93); (2) Hoạt động trải nghiệm sáng tạo (3,88); (3) Tổ chức trò chơi, đóng vai, xử lý tình huống (3,85); (4) Phụ huynh phối hợp tổ chức giáo dục kỹ năng sống (3,93), đều có điểm trung bình cao, cho thấy sự đa dạng trong hình thức tiếp cận và sự tham gia của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Nhìn chung, các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã có những nỗ lực đáng ghi nhận trong việc tổ chức hình thức giáo dục kỹ năng sống đa dạng, gắn với bối cảnh thực tiễn học sinh. Việc ưu tiên các hoạt động sinh hoạt lớp và liên kết cộng đồng là hướng đi hiệu quả, phù hợp với lứa tuổi tiểu học. Tuy nhiên, để nâng cao tính chuyên sâu và cá nhân hóa kỹ năng, cần đầu tư và phát triển mạnh hơn mô hình câu lạc bộ kỹ năng sống và các hình thức giáo dục ngoài giờ chính khóa, đảm bảo giáo dục kỹ năng sống không chỉ rộng mà còn sâu, bền vững.

2.3.6. Thực trạng đánh giá kết quả giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 6. Thực trạng đánh giá kết quả giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Đánh giá kết quả	Mức độ					Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
1	Nhà trường có kế hoạch đánh giá cụ thể về kết quả giáo dục kỹ năng sống cho học sinh	0	0	42	34	34	3,93	0,53	3
2	Việc đánh giá kỹ năng sống được thực hiện thường xuyên trong quá trình giảng dạy	0	2	41	35	32	3,88	0,52	4
3	Các tiêu chí đánh giá kỹ năng sống được xây dựng rõ ràng, phù hợp với từng khối lớp	0	0	25	46	39	4,13	0,54	1
4	Phương pháp đánh giá kỹ năng sống được thực hiện đa dạng (quan sát, hồ sơ học tập, sản phẩm học sinh...)	0	5	41	35	29	3,80	0,50	6
5	Giáo viên có năng lực đánh giá được mức độ hình thành kỹ năng sống của học sinh	0	2	42	34	32	3,87	0,52	5
6	Kết quả đánh giá phản ánh đúng sự tiến bộ và mức độ hình thành kỹ năng sống của học sinh	0	0	25	47	38	4,12	0,54	2

Ghi chú: Mức độ từ 1 đến 5 (1: Hoàn toàn không hiệu quả; 2: Không hiệu quả; 3: Ít hiệu quả; 4: Khá hiệu quả; 5: Rất hiệu quả)

Đánh giá là một khâu quan trọng trong quá trình giáo dục kỹ năng sống, giúp xác định mức độ hình thành và tiến bộ kỹ năng của học sinh. Kết quả khảo sát 110 cán bộ quản lý và giáo viên tại các trường tiểu học huyện Bình Chánh cho thấy, công tác đánh giá kỹ năng sống đã có những chuyển biến tích cực, với điểm trung bình dao động từ 3,80 đến 4,13 trên thang đo mức độ hiệu quả.

Tiêu chí đạt hiệu quả cao nhất là: “Các tiêu chí đánh giá kỹ năng sống được xây dựng rõ ràng, phù hợp với từng khối lớp” với điểm trung bình 4,13, và độ lệch chuẩn 0,54, xếp hạng cao nhất. Điều này thể hiện nỗ lực của các trường trong việc cụ thể hóa các mục tiêu giáo dục kỹ năng sống theo đặc điểm tâm lý, nhận thức của học sinh từng độ tuổi. Một CBQL01 chia sẻ: “Chúng tôi có khung tiêu chí đánh giá riêng cho từng khối. học sinh lớp 1 - 2 tập trung vào kỹ năng tự phục vụ, lễ phép, trong khi khối 4 - 5 tăng cường đánh giá kỹ năng giải quyết vấn đề, ra quyết định.”

Xếp thứ hai là tiêu chí: “Kết quả đánh giá phản ánh đúng sự tiến bộ và mức độ hình thành kỹ năng sống của học sinh”, với điểm trung bình 4,12. Việc đánh giá chính xác giúp giáo viên có cơ sở điều chỉnh hoạt động dạy học, đồng thời giúp học sinh nhận diện được điểm mạnh, điểm yếu trong kỹ năng sống. Một GV02 chia sẻ: “Chúng tôi sử dụng phiếu tự đánh giá kết hợp với quan sát hành vi, nhận xét trong tiết học và các hoạt động nhóm. học sinh tự nhận thức và dần cải thiện kỹ năng rất rõ rệt.”

Ở chiều ngược lại, tiêu chí có điểm trung bình thấp nhất là: “Phương pháp đánh giá kỹ năng sống được thực hiện đa dạng (quan sát, hồ sơ học tập, sản phẩm học sinh...)”, với điểm trung bình 3,80, độ lệch chuẩn 0,50. Điều này cho thấy nhiều trường vẫn còn thiên về hình thức đánh giá nhận xét định tính, thiếu công cụ định lượng hóa hoặc thiếu tài liệu hướng dẫn chi tiết cho giáo viên. Ngoài ra, một số giáo viên còn ngần ngại trong việc tổ chức đánh giá qua sản phẩm do giới hạn về thời gian và khối lượng công việc.

Các tiêu chí còn lại đều đạt mức cao như: (1) Có kế hoạch đánh giá cụ thể (3,93); (2) Đánh giá thực hiện thường xuyên trong quá trình dạy học (3,88); (3) giáo viên có năng lực đánh giá kỹ năng sống (3,87). Điều này phản ánh sự chủ động và chuyên nghiệp trong quản lý và triển khai đánh giá kỹ năng sống tại các trường tiểu học trên địa bàn.

Công tác đánh giá kết quả giáo dục kỹ năng sống tại các trường tiểu học huyện Bình Chánh đã được triển khai với nền tảng tương đối vững chắc. Việc xây dựng tiêu chí rõ ràng và phản ánh chính xác tiến bộ của học sinh là điểm mạnh nổi bật. Tuy nhiên, để nâng cao chất lượng đánh giá, cần tăng cường tập huấn cho giáo viên về phương pháp đánh giá đa dạng, đồng thời xây dựng ngân hàng công cụ, tiêu chí minh chứng cụ thể để việc đánh giá trở nên khách quan, thực chất và phát triển năng lực học sinh một cách toàn diện.

2.3.7. Thực trạng về phương tiện tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 7. Phương tiện tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Phương tiện	Mức độ					Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
1	Trường có trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ hoạt động giáo dục kỹ năng sống	0	0	25	47	38	4,12	0,54	1

TT	Phương tiện	Mức độ					Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
		1	2	3	4	5			
2	Các phương tiện trực quan như tranh ảnh, video, mô hình được sử dụng thường xuyên trong hoạt động	0	0	36	34	40	4,04	0,52	2
3	Có tài liệu hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng phương tiện khi tổ chức giáo dục kỹ năng sống	0	0	41	35	34	3,94	0,52	3
4	Môi trường lớp học, sân trường tạo điều kiện thuận lợi để triển khai hoạt động kỹ năng sống	0	2	42	34	32	3,87	0,52	5
5	Việc sử dụng phương tiện hỗ trợ giúp học sinh dễ tiếp thu và thực hành kỹ năng sống	0	0	42	34	34	3,93	0,53	4
6	Học sinh có hứng thú hơn khi được tham gia hoạt động có ứng dụng phương tiện trực quan - sinh động,	0	3	41	35	31	3,85	0,51	6

Ghi chú: Mức độ từ 1 đến 5 (1: Hoàn toàn không đáp ứng; 2: Không đáp ứng; 3: Ít đáp ứng; 4: Khá đáp ứng; 5: Rất đáp ứng)

Phương tiện tổ chức là yếu tố vật chất quan trọng bảo đảm hiệu quả của hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong trường tiểu học. Kết quả khảo sát cho thấy mức độ đáp ứng của phương tiện tại các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh được đánh giá ở mức khá tốt, với điểm trung bình (điểm trung bình) dao động từ 3,85 đến 4,12, theo thang đo 5 mức độ từ “không đáp ứng” đến “rất đáp ứng”.

Yếu tố được đánh giá cao nhất là: “Trường có trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ hoạt động giáo dục kỹ năng sống”, với điểm trung bình 4,12, độ lệch chuẩn 0,54, xếp hạng đầu bảng. Kết quả này phản ánh sự đầu tư nghiêm túc của các trường vào cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục ngoài chương trình chính khóa. Một CBQL03 nhận xét: “Chúng tôi chủ động trích từ nguồn ngân sách hoạt động và huy động xã hội hóa để trang bị mô hình, bảng tương tác, loa, máy chiếu phục vụ cho tiết dạy kỹ năng sống sinh động hơn.”

Xếp thứ hai là tiêu chí: “Các phương tiện trực quan như tranh ảnh, video, mô hình... được sử dụng thường xuyên trong hoạt động”, với điểm trung bình 4,04. Việc sử dụng phương tiện trực quan không chỉ tạo hứng thú cho học sinh mà còn giúp việc truyền đạt nội dung trở nên dễ hiểu, gần gũi thực tiễn. Một GV03 cho biết: “Khi dạy kỹ năng phòng tránh tai nạn, tôi thường sử dụng clip hoạt hình mô phỏng tình huống để học sinh dễ hình dung, sau đó tổ chức trò chơi nhập vai để học sinh thực hành phản xạ.”

Ngược lại, tiêu chí có điểm thấp nhất là: “Học sinh có hứng thú hơn khi được tham gia hoạt động có ứng dụng phương tiện trực quan - sinh động”, với điểm trung bình 3,85, độ lệch chuẩn 0,51. Mặc dù mức điểm vẫn nằm trong ngưỡng “thường xuyên đáp ứng”, nhưng điều này cho thấy vẫn còn một bộ phận học sinh chưa thực sự được thu hút bởi cách thức tổ chức hiện tại. Nguyên nhân có thể đến từ việc thiếu đổi mới trong hình thức trình bày và tính tương tác chưa cao giữa học sinh và phương tiện.

Các yếu tố khác như: (1) Tài liệu hướng dẫn sử dụng phương tiện (3,94); (2) Môi trường lớp học, sân trường hỗ trợ hoạt động kỹ năng sống (3,87); (3) Phương tiện giúp học sinh dễ tiếp thu và thực hành (3,93) đều được đánh giá ở mức đáp ứng, phản ánh nỗ lực đồng bộ giữa yếu tố thiết bị, không gian và hướng dẫn sử dụng.

Việc đầu tư phương tiện tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống tại các trường tiểu học huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt mức độ đáp ứng cao, đặc biệt trong khía cạnh trang thiết bị trực quan. Tuy nhiên, để nâng cao hơn nữa hiệu quả giáo dục, các trường cần chú trọng đổi mới phương pháp sử dụng phương tiện theo hướng tương tác, lấy học sinh làm trung tâm; đồng thời, phát triển tài liệu hướng dẫn cụ thể cho giáo viên để khai thác tối ưu các nguồn lực sẵn có trong quá trình tổ chức hoạt động kỹ năng sống.

3. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, hoạt động giáo dục kỹ năng sống tại các trường tiểu học trên địa bàn huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được một số thành tựu đáng ghi nhận, cả về nhận thức, nội dung, hình thức tổ chức, phương tiện hỗ trợ và công tác đánh giá.

Thứ nhất, đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học có nhận thức khá đầy đủ về vai trò, mục tiêu của giáo dục kỹ năng sống, phù hợp với định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Mức độ đồng thuận cao về tầm quan trọng của việc hình thành kỹ năng tự phục vụ, giao tiếp, hợp tác và giải quyết vấn đề đã tạo tiền đề thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

Thứ hai, nội dung và hình thức giáo dục kỹ năng sống được triển khai đa dạng. Các trường đã chủ động tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các môn học, sinh hoạt lớp, hoạt động ngoại khóa và hoạt động trải nghiệm. Việc tổ chức các hoạt động gắn với thực tiễn như tham quan, giao lưu, trò chơi nhập vai đã góp phần nâng cao tính hấp dẫn và hiệu quả của hoạt động giáo dục.

Thứ ba, phương tiện và điều kiện tổ chức hoạt động kỹ năng sống được quan tâm đầu tư, đặc biệt là tranh ảnh, video, mô hình và công nghệ thông tin phục vụ dạy học. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế trong việc hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả các phương tiện này, cũng như sự đa dạng hóa phương pháp tổ chức hoạt động.

Thứ tư, công tác đánh giá kết quả giáo dục kỹ năng sống bước đầu được thực hiện với tinh thần đổi mới, tập trung vào quá trình và mức độ tiến bộ của học sinh. Tuy nhiên, một số giáo viên vẫn gặp khó khăn trong việc xây dựng tiêu chí, công cụ đánh giá phù hợp và khách quan.

Tổng thể, hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã có nền tảng tích cực, song cần tiếp tục hoàn thiện về chiều sâu và tính hệ thống. Đặc biệt, cần chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên trong việc tổ chức và đánh giá các hoạt động kỹ năng sống, xây dựng tài liệu hướng dẫn cụ thể, đồng thời tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong quá trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Tài liệu tham khảo

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2009). *Tài liệu giáo dục kỹ năng sống trong trường tiểu học*. NXB Giáo dục Việt Nam.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học*.
- Bùi, T. H. (2020). Phát triển kỹ năng sống cho học sinh tiểu học thông qua các hoạt động trải nghiệm. *Tạp chí Giáo dục*, 499, 31-34.
- Nguyễn, M. Q., & Trịnh, T. N. H. (2021). Một số giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống trong trường tiểu học. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 6, 45-50.
- Nguyễn, T. M. L. (2016). *Giáo dục học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Phạm, M. H. (2012). *Giáo dục nhân cách học sinh Việt Nam thời kỳ đổi mới*. NXB Chính trị Quốc gia.
- Phạm, M. T. (2022). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống tại một số trường tiểu học ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Quản lý Giáo dục*, 35(4), 60-67.
- Trần, Q. T., & Lê, H. P. (2021). Kỹ năng sống và sự phát triển toàn diện học sinh tiểu học: Cơ sở lý luận và thực tiễn. *Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn*, 7(2), 98-105.
- Trần, T. T. H. (2019). Thực trạng và giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học tại các thành phố lớn. *Tạp chí Khoa học Quản lý Giáo dục*, 4, 60-64.
- Trần, T. T. (2018). Giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường phổ thông: Lý luận và thực tiễn. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, 152, 65-70.
- UNESCO. (2016). *Education for Sustainable Development Goals: Learning Objectives*. Paris: UNESCO Publishing.
- World Health Organization. (1999). *Partners in life skills education: Conclusions from a United Nations inter-agency meeting*. WHO.